

Số: 8222/BKHĐT-TH

V/v dự kiến kế hoạch đầu tư công
vốn NSNN năm 2025

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2024

SỐ QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH ĐIỆN BIÊN

Số: 12451
Ngày: 11.10.24
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi:

HÒA-TỐC
Đến trướchngày/.../20...

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam; Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Tập đoàn điện lực Việt Nam.

Căn cứ Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật; Báo cáo số 610/BC-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội và Tập đoàn điện lực Việt Nam (dưới đây gọi tắt là các bộ, cơ quan trung ương và địa phương) triển khai, thực hiện các nội dung sau:

A. XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (NSNN) NĂM 2025

Trên cơ sở số vốn dự kiến được thông báo tại văn bản này, tổ chức triển khai xây dựng phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2025 (không bao gồm vốn để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; vốn từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương (NSTW) năm 2022, năm 2023) với các quan điểm, mục tiêu, định hướng và nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ

(1) Bám sát quan điểm chỉ đạo, định hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu tại Kết luận số 11-KL/TW ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII, các Nghị quyết, kết luận của Đảng, Nghị quyết số 29/2021/QH15 của Quốc hội và các Nghị quyết, thông báo khác của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

(2) Bám sát, cụ thể hóa các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, nhất là đột phá về cơ sở hạ tầng chiến lược; phân bổ vốn đảm bảo trọng tâm, trọng điểm; tập trung bố trí vốn đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, dự án trọng điểm có tính kết nối, dự án có tính liên kết vùng, liên quốc gia, quốc tế, đặc biệt bố trí đủ vốn để bảo đảm đến hết năm 2025 hoàn thành ít nhất 3.000km đường cao tốc, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, tạo ra động lực mới, không gian mới cho phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

(3) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, kiên quyết không dàn trải, manh mún, phân tán, lãng phí, kém hiệu quả, nâng cao hiệu quả đầu tư công, nhất là ngân sách địa phương (NSDP); tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn; khen thưởng kỷ luật kịp thời, nghiêm minh.

II. NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

1. Việc phân bổ vốn đầu tư công vốn NSNN năm 2025 phải bảo đảm thực hiện theo các nguyên tắc chung sau:

- Cụ thể hóa các mục tiêu, định hướng phát triển trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch đã được phê duyệt.

- Tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Tuân thủ thứ tự ưu tiên bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội; Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đáp ứng điều kiện bố trí vốn hằng năm theo quy định tại Điều 53 Luật Đầu tư công. Đảm bảo thời gian bố trí vốn cho dự án theo quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công.

- Mức vốn bố trí cho từng dự án không được vượt quá tổng mức đầu tư đã được dự kiến cho dự án trừ đi lũy kế dự kiến giải ngân vốn đến hết năm 2024 và không vượt quá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao cho dự án trừ đi số vốn đã giải ngân năm 2021, 2022, 2023 và số vốn bố trí năm 2024 (bao gồm cả số vốn được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024).

- Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2025, bảo đảm có thể phân bổ, giao chi tiết cho dự án trước ngày 31/12/2024.

- Chỉ thực hiện bố trí vốn cho các dự án khởi công mới sau khi đã hoàn thành thanh toán toàn bộ nợ đọng xây dựng cơ bản và thu hồi toàn bộ vốn ứng trước theo quy định.

- Năm 2025 là năm cuối của kỳ kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 – 2025, do vậy, trong năm 2025, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương cần ưu tiên bố trí vốn NSNN cho các dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch trung hạn; bố trí vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới trong thời gian tiếp theo.

2. Nguyên tắc phân bổ vốn NSTW

a) Căn cứ mục tiêu, định hướng, nguyên tắc bố trí vốn, khả năng cân đối vốn, khả năng thực hiện, giải ngân của từng nhiệm vụ, dự án, các bộ, cơ quan trung ương, địa phương dự kiến danh mục và mức vốn chi tiết bố trí cho các nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 theo thứ tự ưu tiên cụ thể như sau:

(1) Bố trí đủ vốn để thanh toán toàn bộ nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước theo quy định của pháp luật (nếu còn);

(2) Bố trí đủ vốn hoàn trả cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bố trí đủ vốn cho 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia được cấp có thẩm quyền phê duyệt

(3) Bố trí đủ vốn cho dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2025 nhưng chưa được bố trí đủ vốn, các dự án hoàn thành năm 2025, vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP). Đối với dự án hoàn thành trước năm 2025 nhưng chưa được bố trí đủ vốn, dự án hoàn thành trong năm 2025, trường hợp không còn nhu cầu vốn, đề nghị bộ, cơ quan trung ương, địa phương có văn bản cam kết không tiếp tục bố trí vốn cho các dự án này trong các năm tiếp theo, đồng thời cam kết hoàn thành dự án, bàn giao, đưa vào sử dụng theo đúng tiến độ, mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền quyết định;

(4) Bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

(5) Bố trí vốn cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ cấp bù lãi suất, phí quản lý, cấp vốn điều lệ cho ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;

(6) Bố trí đủ vốn theo tiến độ cho các dự án đường cao tốc, dự án đường ven biển, dự án trọng điểm, các dự án đường liên vùng của địa phương;

(7) Bố trí vốn theo tiến độ được phê duyệt cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư. Trường hợp chưa kịp hoàn thiện thủ tục đầu tư tại thời điểm lập kế hoạch thì trong báo cáo lập kế hoạch, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương phải cam kết hoàn thiện quyết định đầu tư của các dự án trước khi giao chi tiết kế hoạch vốn năm 2025 (trước ngày 31/12/2024).

b) Riêng đối với vốn nước ngoài, việc bố trí kế hoạch phải theo đúng quy

định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và các Nghị định hướng dẫn thi hành, trong đó làm rõ nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi các nhà tài trợ nước ngoài được phân bổ cho chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp và vốn đối ứng của các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Đối với các chương trình, dự án hỗn hợp (cả cấp phát và cho vay lại) phải làm rõ mức vốn cấp phát và cho vay lại.

Việc bố trí vốn nước ngoài phải phù hợp với nội dung của Hiệp định, bảo đảm tiến độ và các cam kết khác đã ký với nhà tài trợ, phù hợp với khả năng bố trí vốn đối ứng, dự toán vốn vay lại, năng lực của chủ chương trình, dự án và tiến độ thực hiện dự án, đảm bảo thứ tự ưu tiên như sau:

(1) Bố trí đủ vốn cho dự án kết thúc Hiệp định trong năm 2025 và không có khả năng gia hạn Hiệp định, dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025;

(2) Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được duyệt;

(3) Bố trí vốn theo tiến độ được duyệt và trên cơ sở khả năng giải ngân của dự án mới đã ký Hiệp định.

c) Đối với vốn bố trí để cấp bù lãi suất, phí quản lý, cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, vốn hỗ trợ đầu tư cho các đối tượng chính sách khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Căn cứ tình hình thực hiện năm 2024, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được cấp có thẩm quyền quyết định, quy định của cấp có thẩm quyền về chính sách tín dụng đầu tư và tín dụng đối với người nghèo và đối tượng chính sách khác, dự kiến những thay đổi về đối tượng, chính sách, nhiệm vụ, tăng trưởng tín dụng, dư nợ cho vay, huy động vốn, lãi suất huy động, cho vay,... để xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2025.

3. Nguyên tắc phân bổ vốn NSDP:

- Dự án thuộc nhiệm vụ chi đầu tư của cấp nào (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) thì cấp đó chủ động huy động nguồn lực triển khai thực hiện, quản lý đầu tư. Vốn bố trí cho các dự án sử dụng nhiều nguồn vốn phải đảm bảo tỷ lệ cân đối giữa các cấp ngân sách tỉnh, huyện, xã theo cam kết và tiến độ thực hiện dự án.

- Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, dự kiến khả năng cân đối nguồn vốn cho đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo rà soát và dự kiến phương án bố trí vốn đầu tư công trong cân đối NSDP năm 2025 phù hợp với các chỉ đạo về xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn vốn cân đối NSDP của cấp có thẩm quyền, bảo đảm bố trí vốn tập trung và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, trong đó lưu ý: ưu tiên thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có), thu hồi toàn bộ số dư vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (nếu còn); bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2025, vốn đối ứng các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ

nước ngoài, vốn ngân sách nhà nước tham gia vào các dự án PPP, các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2025, các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được duyệt, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, giảm tối đa thời gian bố trí vốn của các dự án so với thời gian bố trí vốn quy định của Luật Đầu tư công; ưu tiên bố trí đủ vốn theo cam kết cho các dự án quan trọng quốc gia, dự án đường cao tốc, dự án đường ven biển, dự án liên vùng theo tiến độ thực hiện dự án; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư.

III. MỨC VỐN THÔNG BÁO VÀ DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN DỰ KIẾN ĐẦU TƯ TRONG NĂM 2025

Mức vốn và danh mục các nhiệm vụ, dự án dự kiến vốn NSTW đầu tư công trong năm 2025 của từng bộ, cơ quan trung ương và địa phương như sau:

1. Dự kiến kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2025 của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tại **Phụ lục I** kèm theo.

2. Danh mục dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án có tính liên kết vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, đường ven biển của bộ, cơ quan trung ương và các địa phương thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền giao tại **Phụ lục II** kèm theo.

Số vốn kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2025 nêu trên là số dự kiến, số vốn kế hoạch chính thức sẽ được Thủ tướng Chính phủ giao trên cơ sở dự kiến phương án phân bổ của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo yêu cầu tại văn bản này, ý kiến của Chính phủ và các Nghị quyết của Quốc hội về dự toán NSNN năm 2025, phương án phân bổ NSTW năm 2025.

B. RÀ SOÁT, ĐỀ XUẤT NHU CẦU DỰ TOÁN, KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NSNN NĂM 2025 TỪ NGUỒN TĂNG THU NSTW NĂM 2022, NĂM 2023 CHO CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ĐÃ BÁO CÁO QUỐC HỘI

Căn cứ danh mục các nhiệm vụ, dự án Chính phủ đã báo cáo Quốc hội cho phép sử dụng dự phòng chung của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tương ứng với nguồn tăng thu NSTW năm 2022, năm 2023¹, trên cơ sở đề xuất của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương, Chính phủ đã báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Báo cáo số 610/BC-CP ngày 05/10/2024 danh mục và mức vốn dự kiến phân bổ dự toán, kế hoạch đầu tư công vốn NSTW năm 2025 từ nguồn tăng thu NSTW năm 2022, năm 2023 (**Phụ lục III và IV kèm theo** văn bản này).

Đề nghị các bộ, cơ quan trung ương, địa phương rà soát danh mục và mức vốn Chính phủ đã báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Báo cáo số 610/BC-CP ngày 05/10/2024, đề xuất nhu cầu phân bổ dự toán, kế hoạch vốn NSTW năm 2025 từ nguồn tăng thu NSTW năm 2022, 2023 cho các nhiệm vụ, dự án.

¹ Tại các Nghị quyết số 112/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nguyên tắc phân bổ và dự kiến kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2025 được thông báo:

1. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chỉ đạo các đơn vị trực thuộc:

(i) Tổ chức triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2025 theo các nội dung quy định tại Điều 56 Luật Đầu tư công;

(ii) Dự kiến danh mục và phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn NSTW cho từng nhiệm vụ, dự án theo ngành, lĩnh vực trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công (riêng đối với nhiệm vụ, dự án thuộc danh mục bảo vệ bí mật nhà nước thì gửi bằng văn bản), ưu tiên bố trí vốn cho nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án có tính chất liên vùng, liên quốc gia, quốc tế, đặc biệt bố trí đủ vốn để bảo đảm đến hết năm 2025 hoàn thành ít nhất 3.000km đường cao tốc tại Phụ lục II để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội; Bộ Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp để thiếu vốn thực hiện mục tiêu hoàn thành ít nhất 3.000km đường cao tốc trong năm 2025.

(iii) Dự kiến danh mục nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn tăng thu NSTW năm 2022, năm 2023.

(iv) Dự kiến danh mục nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn NSDP.

2. Dự kiến các kết quả chủ yếu đạt được của phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2025.

3. Kiến nghị các giải pháp điều hành, tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2025.

D. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Do thời gian gấp, đề nghị các bộ, cơ quan trung ương, địa phương tập trung chỉ đạo chuẩn bị báo cáo theo các nội dung hướng dẫn nêu trên, gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày **11 tháng 10 năm 2024** để tổng hợp, báo cáo Quốc hội theo quy định.

Báo cáo phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2025 phải thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 năm 2020 của Chính phủ, được thực hiện trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công (<https://dautucong.mpi.gov.vn>) theo tài khoản được cấp; gửi báo cáo bằng văn bản đối với các nhiệm vụ, dự án có tính chất mật, tối mật, tuyệt mật.

2. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm toán về danh mục nhiệm vụ, dự án, tính chính xác và thống nhất về thông tin, số liệu

giữa báo cáo trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công và văn bản báo cáo; chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về sự chậm trễ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong trường hợp báo cáo gửi chậm so với thời gian quy định. Trong quá trình triển khai xây dựng Kế hoạch, các đơn vị phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xử lý, hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc phát sinh. Trường hợp vượt thẩm quyền, đề nghị có báo cáo bằng văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Nguyễn Hòa Bình (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ KH&ĐT: Lãnh đạo Bộ, các đơn vị liên quan trong Bộ (danh sách kèm theo);
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, Vụ TH.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Chí Dũng

Tỉnh Điện Biên

Phụ lục I

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025 (KHÔNG BAO GỒM VỐN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA)

(Kèm theo văn bản số 8222/BKHĐT-TH ngày 8 tháng 10 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị: Triệu đồng



STT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2025
	TỔNG SỐ	2.273.200
A	VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	988.000
	<i>Trong đó:</i>	
-	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	730.800
-	Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	170.000
-	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	32.000
-	Đầu tư từ nguồn bội chi NSDP	55.200
B	VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG	1.285.200
I	VỐN TRONG NƯỚC	1.199.494
	<i>Trong đó:</i>	
-	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác ⁽¹⁾	304.071
II	VỐN NƯỚC NGOÀI⁽²⁾	85.706

Ghi chú:

(1) Số vốn tối thiểu địa phương phải bố trí

(2) Giải ngân theo kế hoạch vốn được giao.

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA, DỰ ÁN ĐƯỜNG CAO TỐC, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM, DỰ ÁN CÓ TÍNH CHẤT LIÊN VÙNG THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo văn bản số 8222/BKHĐT-TH ngày 8 tháng 10 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



STT	Danh mục dự án
1	Đầu tư kết cấu hạ tầng thuộc Đề án sắp xếp ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (Đề án 79)
2	Ổn định dân cư phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La, tỉnh Điện Biên